

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2007/TT-BTM  
ngày 17 tháng 7 năm 2007 của Bộ Thương mại Hướng dẫn thi hành  
Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2007  
quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa  
và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa  
của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam**

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Thông tư số 09/2007/TT-BTM ngày 17 tháng 07 năm 2007 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) Hướng dẫn thi hành Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2007 quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Thông tư số 09/2007/TT-BTM) như sau:

I. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Mục I như sau:

**“3. Thực hiện quyền nhập khẩu**

3.1. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp phép thực hiện quyền nhập khẩu nhưng chưa có quyền phân phối, thực hiện quyền nhập khẩu như sau:

a) Được nhập khẩu các mặt hàng không thuộc danh mục hàng cấm nhập khẩu (Mục II Phụ lục số 01 Nghị định số 12/2006/NĐ-CP), các mặt hàng không thuộc danh mục hàng tạm ngừng nhập khẩu (nếu có) và các mặt hàng không thuộc danh mục hàng hóa không được quyền nhập khẩu (Khoản A Mục II Phụ lục số 03 Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM);

b) Đối với các mặt hàng thuộc Danh mục hàng hoá thuộc diện quản lý chuyên ngành (Phụ lục số 03 Nghị định số 12/2006/NĐ-CP), doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện việc nhập khẩu theo quy định về quản lý chuyên ngành;

c) Đối với các mặt hàng thuộc danh mục hàng hóa nhập khẩu theo lộ trình (khoản B Mục II Phụ lục số 03 Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM), doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được thực hiện nhập khẩu theo lộ trình đã quy định;

d) Được trực tiếp làm thủ tục nhập khẩu tại cơ quan Hải quan theo quy định của pháp luật Việt Nam;

đ) Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp phép thực hiện quyền nhập khẩu được bán hàng nhập khẩu cho các thương nhân có quyền phân phối hàng hoá đó.

3.2. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp phép thực hiện quyền nhập khẩu nhưng chưa có quyền phân phối không được lập cơ sở để phân phối hàng nhập khẩu.”

II. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Mục II như sau:

**“b) Sửa đổi, bổ sung Giấy phép lập cơ sở bán lẻ**

Hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thực hiện theo Mẫu MĐ5 ban hành kèm theo Thông tư số 09/2007/TT-BTM;

+ Bản sao Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đề nghị được sửa đổi, bổ sung.

Cơ quan cấp phép có thẩm quyền cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ mới với nội dung đã được sửa đổi, bổ sung đồng thời thu hồi lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã cấp. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Giấy phép lập cơ sở bán lẻ liên quan đến nội dung hoạt động của cơ sở bán lẻ, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, Cơ quan cấp phép có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung Giấy phép lập cơ sở bán lẻ sau khi có ý kiến chấp thuận của Bộ Công Thương.”

III. Sửa đổi, bổ sung Mục IV như sau:

**“IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

1. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá phải thực hiện chế độ báo cáo tài chính, chế độ báo cáo thống kê theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Định kỳ hàng quý, trước ngày 15 của tháng đầu tiên quý kế tiếp, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp phép thực hiện quyền nhập khẩu nhưng chưa có quyền phân phối phải lập báo cáo về thương nhân mua hàng nhập khẩu gửi đến cơ quan cấp phép có thẩm quyền theo mẫu BC 1 tại Thông tư này.

3. Định kỳ hàng quý, trước ngày 15 của tháng đầu tiên quý kế tiếp, cơ quan cấp phép có thẩm quyền tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương về tình hình cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi các Giấy phép đã cấp cho các dự án đầu tư vào hoạt động mua bán hàng hoá và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hoá và nêu các kiến nghị, đề xuất theo Mẫu BC tại Thông tư số 09/2007/TT-BTM.”

IV. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

V. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Bộ Công Thương để kịp thời xử lý./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Ban quản lý KCN, KCX, KKT, KCNC;
- Sở Công Thương; Sở KH&ĐT;
- Công báo; Website Bộ CT;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ CT;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ CT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT; KH.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Lê Danh Vĩnh**

**Mẫu BC - 1: Mẫu báo cáo thương nhân mua hàng nhập khẩu**

**TÊN DOANH NGHIỆP**  
SỐ: /BC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THƯƠNG NHÂN MUA HÀNG NHẬP KHẨU**

*Kính gửi: (Cơ quan cấp phép có thẩm quyền)*

**I/ THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN QUYỀN NHẬP KHẨU**

1. Tên doanh nghiệp thực hiện quyền nhập khẩu (*viết bằng chữ in hoa*):.....  
Giấy chứng nhận đầu tư số /Giấy phép đầu tư số.....do.....cấp ngày.....  
Địa chỉ trụ sở chính: (*ghi đầy đủ số nhà/ đường, phố/ xã, phường/ quận, huyện/ tỉnh, TP*).....  
Điện thoại:.....Fax:.....Email: .....Website (nếu có).....  
2. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thực hiện quyền nhập khẩu:  
Họ và tên:.....Nam/Nữ:.....  
Chức danh:.....  
Hộ chiếu/Chứng minh nhân dân số:.....ngày cấp.....cơ quan cấp.....  
Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có Hộ chiếu/CMND) (*ghi rõ tên loại giấy, số, nơi cấp, ngày cấp*).....  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....Chỗ ở hiện nay:.....

**II/ THÔNG TIN VỀ THƯƠNG NHÂN MUA HÀNG NHẬP KHẨU**

STT	TÊN THƯƠNG NHÂN <sup>1</sup>	SỐ GIẤY PHÉP <sup>2</sup>	MÃ SỐ THUẾ <sup>3</sup>	MẶT HÀNG <sup>4</sup>
01	Công ty TNHH A			
02	Công ty Cổ phần B			
	.....			

Công ty cam kết: chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung báo cáo này./.

....., ngày..... tháng..... năm.....  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

*Tài liệu gửi kèm theo:*<sup>5</sup>

<sup>1</sup> Ghi tên thương nhân mua hàng nhập khẩu.

<sup>2</sup> Ghi số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp trong nước); ghi số Giấy chứng nhận đầu tư hoặc số Giấy phép kinh doanh (đối với doanh nghiệp FDI).

<sup>3</sup> Ghi mã số thuế của thương nhân mua hàng nhập khẩu.

<sup>4</sup> Ghi tên nhóm hàng hoá thương nhân mua hàng nhập khẩu mua của doanh nghiệp FDI . Mỗi nhóm hàng hoá tương đương với một chương của Biểu thuế nhập khẩu.

<sup>5</sup> Trường hợp hàng hoá thuộc diện kinh doanh có điều kiện thì phải gửi kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh/ Giấy phép kinh doanh.